

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 272 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.

Phần 4 (k) - Người tin Chúa sẽ được trở nên người mới, khi mặc lấy Đấng Christ.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: “Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.”

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết thảy mọi quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người, cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Chữ **báp-tem** được chép trong câu 19 trên, đó là chữ βαπτίζω - baptizo, số 907 ra từ chữ βάπτω - bapto, số 911 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm cho chìm xuống, làm cho đắm xuống, chìm xuống, làm cho ướt toàn bộ, làm cho sạch hết, nhuộm sang một màu khác;*

Chúng ta đã biết ý nghĩa của sự báp-tem, là công việc của sự nhúng chìm hoàn toàn một vật vào trong một chất khác, với mục đích để khiến cho vật được nhúng đó được trở nên một vật được bảo vệ bởi chất mà vật đó đã được nhúng vào, hầu cho vật đã được nhúng đó trở nên có giá trị đối với người sở hữu vật đó.

Trong ý nghĩa của Lễ thật về sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con, nghĩa là sự báp-tem tâm linh của người tin Chúa vào trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng đã quyết định dùng hơi thở của chính Ngài và bằng các Thần thánh của Ngài để tạo nên loài người theo hình ảnh Ngài, để tạo nên một đồng đội thánh, được hầu việc Ngài trong Nước Ngài.

Khi A-đam thứ nhất được tạo nên trên đất này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh báo cho A-đam biết trách nhiệm của người phải làm theo mạng lệnh của Ngài, hầu cho sự sống người được bền vững mãi mãi, mà mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam đó chính là Đức Giê-hô-va đã báp-tem A-đam đó vào trong Lời của Ngài vậy. Nếu A-đam đã tiếp nhận mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và luôn nhớ đến mạng lệnh đó mà cẩn thận làm theo, thì Lời của Đức Giê-hô-va sẽ hằng ở trong lòng của A-đam và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ giữ cho lòng của A-đam được trọn vẹn y như quyền phép của Lời Đức Giê-hô-va vậy.

Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép bao phủ hết thảy muôn vật mà Đức Giê-hô-va đã dùng Lời của Ngài để tạo nên và đó là sự báp-tem quan trọng hơn tất cả mọi sự, vì Lời của Đức Chúa Trời là vật liệu tốt nhất cho sự báp-tem loài người.

Khi Môi-se dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua biển đỏ, dân Y-sơ-ra-ên đã đi bộ qua biển đỏ với tất cả các giác quan của họ đều kinh nghiệm được quyền phép của Đức Giê-hô-va, khi họ được trực tiếp nhìn thấy quang cảnh nước biển rẽ ra làm hai như hai bức tường bằng nước biển dựng đứng ở hai bên đường họ đang đi, họ được nghe tiếng ầm ầm của nước biển gào thét ở hai bên, như Kinh-Thánh đã chép.

1 Cô-rinh-tô 10:1-4: **Vả, hỡi anh em, tôi chẳng muốn cho anh em không biết tổ phụ chúng ta đều đã ở dưới đám mây, đi ngang qua biển, chịu Môi-se làm phép báp tem trong đám mây và dưới biển, ăn một thứ ăn thiêng liêng (thuộc linh); và uống một thứ uống thiêng liêng (thuộc linh); vì họ uống nơi một hòn đá thiêng liêng (thuộc linh) theo mình, và đá ấy tức là Đấng Christ.**

Khi Đức Giê-hô-va sai Môi-se trở lại xứ Ê-díp-tô để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó, Ngài đã làm các phép lạ trong xứ Ê-díp-tô và dân Y-sơ-ra-ên cũng như người Ê-díp-tô đã nhìn thấy các phép lạ đó, ấy là Đức Giê-hô-va đã cho con mắt và tâm trí của họ được báp-tem trong quyền phép của Ngài vậy, nhưng dân Y-sơ-ra-

ên đã không chú ý vào những sự đó, nên trong lòng của họ không ghi nhận những sự lạ lùng được tạo ra bởi quyền phép của Đức Giê-hô-va và dân Y-sơ-ra-ên đã không nhớ đến những công việc của Đức Giê-hô-va.

Khi Đức Giê-hô-va đem dân Y-sơ-ra-ên tới nơi đồng vắng Si-na-i, tại nơi đó, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên thấy quyền phép lớn lao của Ngài, ấy là Đức Giê-hô-va đã báp-tem họ vào trong quyền phép của Ngài vậy.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-20: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va. Ngài phán rằng: Này, ta sẽ ở trong đám mây mật mật đi đến người; đặng khi nào ta phán cùng người, thì dân sự nghe và tin cậy người luôn luôn. Đoạn, Môi-se đem lời của dân sự thưa lại cho Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xống mình. Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na-i. Và, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử. Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi. Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình. Người dặn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà. Qua sáng ngày thứ ba, có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mật mật ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động; cả dân sự ở trong trại quân đều run hãi. Môi-se bèn biểu dân ra khỏi trại quân nghinh tiếp Đức Chúa Trời; dân sự dừng lại tại chân núi. Và, bấy giờ, khắp núi Si-na-i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động cách kịch liệt. Tiếng kèn càng vang động; Môi-se nói, Đức Chúa Trời đáp tiếng lại. Đức Giê-hô-va giáng-lâm trên chót núi Si-na-i, đòi Môi-se lên, Môi-se bèn lên.

Phần nhiều người tin Chúa chỉ chú ý đến phần thực hành thủ tục của phép báp-tem, mà không chú ý tới mục đích chính của phép báp-tem, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người nhận biết, vì mục đích chính của phép báp-tem đó là nhắc cho người ta nhận biết trách nhiệm của tâm linh họ là phải được sống lại và được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Trong ngày dân Y-sơ-ra-ên đối diện với núi Si-na-i, họ đã sợ hãi trước sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va, thay vì được kinh nghiệm quyền phép của Ngài, là điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên nhận biết, để họ gia thêm sự trông cậy nơi Danh Ngài. Cũng trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-na-i, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã từ trên trời cao phán xuống cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng Ngài, ấy là để dân Y-sơ-ra-ên kinh nghiệm sự hiện diện của Ngài, là Đức Chúa Trời toàn năng, cùng nhận biết ý muốn của Ngài, khi Ngài công bố chủ quyền của Ngài trên muôn vật, liên quan đến sự sống của loài người và sự sống của dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho họ biết kính sợ Ngài và tôn trọng Danh Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-20: Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Này đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các

người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Và chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình. Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Và, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng. Còn các người, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các người khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các người thành một dân riêng của Ngài, y như các người đã là điều đó ngày nay.

Hết thấy người tin Chúa phải nhận biết quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, một khi đã được phán ra khỏi miệng của Đức Giê-hô-va, sẽ làm thành mọi điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho các Lời của Ngài sẽ làm cho loài người, ấy là để phục hồi quyền kế tự cho tâm linh loài người và khiến cho thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người được giải cứu ra khỏi quyền lực của tội lỗi.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, nâng đỡ muôn vật và kế tự muôn vật. Lời của Đức Chúa Trời hằng còn với Ngài, để duy trì sự sống cho muôn vật cũng như cho tâm linh loài người và như vậy, Lời Đức Chúa Trời là chất liệu duy nhất hằng còn với Đức Chúa Trời, sẽ duy trì sự sống đời đời cho tâm linh loài người và sự duy trì đó là phép báp-tem mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người nhận biết giá trị thật mà tiếp nhận lấy cho sự sống đời đời của linh hồn mình.

Một khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán mạng lệnh của Ngài ra, thì ấy là Ngài đang làm công việc của sự duy trì sự sống cho loài người, cũng như Ngài duy trì sự sống cho trái đất, cùng sự sống của muôn vật mà Ngài đã tạo nên trên đất vậy.

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng ta; hãy nghe ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì có Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng**

các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Khi người ta nhìn vào công việc mà Đức Giê-hô-va đã và đang tiếp tục làm cho trái đất này, người ta sẽ không nghĩ rằng Đức Giê-hô-va đang báp-tem cho đất, nhưng thực chất công việc của Đức Giê-hô-va ấy là Ngài đang báp-tem cho đất vậy, hầu cho trái đất luôn được bảo vệ và được duy trì tình trạng tốt nhất, theo như Đức Giê-hô-va đã định cho đất phải được ở trong tình trạng đó, để cung cấp dinh dưỡng cho các loài cây cỏ mà Đức Giê-hô-va đã cho phép được mọc trên trái đất này.

Thi-Thiên 8:1-9: **Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừ địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn hết thảy loài người nhận biết ý tưởng của Ngài cùng nhận biết các công việc của Ngài, vì khi lòng của người ta nhận biết công việc của Đức Giê-hô-va, họ sẽ để lòng trông cậy nơi Danh Ngài. Thế nhưng loài người đã không để ý đến những công việc của Đức Giê-hô-va, mà người ta chỉ muốn nhận được những sự ban cho của Ngài, tức là những sự mà thân thể xác thịt của người ta có cần mà thôi. Vì thế cho nên tâm trí xác thịt của người ta không được chăm sóc bởi quyền phép của sự vinh hiển Đức Chúa Trời, vì họ không muốn được sự sáng thật của Đức Giê-hô-va soi sáng, để dắt dẫn họ ra khỏi nơi tối tăm.

Ê-sai 5:1-14: **Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chẳng? Có sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà này, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà này, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời này: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hột giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm đặng tìm kiếm rượu, chày đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó.**

Chúng ta đang học về phép báp-tem trong Danh của Đức Chúa Con, là phép báp-tem trong Đấng Christ, hay còn được gọi là **mặc lấy Đấng Christ**, mà muốn được mặc lấy Đấng Christ, chúng ta phải nhìn chăm vào Đấng Christ, để nhận biết những sự Đấng Christ có, vì Ngài là sự chói sáng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 1:3-14: Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bốn thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Và, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trở nên hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nền đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

Khi nói đến sự mặc lại, là nói đến sự tâm linh chúng ta được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời mà sự kế tự đó là sự phục hồi trọn vẹn các tiêu chuẩn ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng Ngài.

Khi chúng ta nói đến sự mặc lại, thì trước hết, chúng ta phải nhận biết nguyên nhân của sự đã khiến cho loài người bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời, để khi chúng ta đã được mặc lại, chúng ta biết mình phải làm gì, để không bao giờ bị mất những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình.

Loài người đã bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời, khi A-đam thứ nhất nghe theo lời vợ mà ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, là sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết, vì thế cho nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết lý do tại sao họ được Ngài chọn làm một dân biệt riêng cho Ngài và Đức Giê-hô-va cũng tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết các điều kiện mà họ phải tuân theo, hầu cho họ được xứng đáng là dân của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 7:1-26: Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-nan, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc nầy sẽ dụ con trai người lia bỏ ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng. Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, dựng làm một dân thuộc riêng về Ngài. Đức Giê-hô-va trù mến và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác. Nhưng ấy vì Đức Giê-hô-va thương yêu các người, và giữ lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các người, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các người ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhần tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhần tiền cho kẻ đó. Vậy, khá cẩn thận làm theo những điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà ta truyền cho người ngày nay. Nếu người nghe các luật lệ nầy, và gìn giữ làm theo, thì đối cùng người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ giữ lời giao ước và sự thương xót mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người. Ngài sẽ yêu mến người,

ban phước cho người, gia tăng người, ban phước cho con cái người, cho thổ sản người, cho ngũ cốc, rượu, và dầu của người, cho lúa để của bò cái, chiên cái người sai đông trên đất mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người, để ban cho người. Người sẽ được phước hơn mọi dân: nơi người sẽ chẳng có ai son sẻ, hoặc nam hay nữ, hoặc con đực hay con cái trong bầy súc vật của người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến các tật bệnh lìa xa người; và những bệnh lây của xứ Ê-díp-tô kia, mà người đã biết, thì Ngài sẽ chẳng giáng cho người đâu, nhưng giáng cho những kẻ nào ghét người. Vậy, phải diệt các dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó cho người, mắt người chớ đoái thương chúng nó, và đừng hầu việc các thần họ; vì ấy sẽ là một cái bẫy cho người. Nếu người nói trong lòng rằng: Các dân tộc này đông hơn ta, làm sao đuổi chúng nó ra được? thì chớ sợ, hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã làm cho Pha-ra-ôn và cả xứ Ê-díp-tô, tức là những sự thử thách lớn lao mắt người đã thấy, những dấu kỳ phép lạ, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cậy lấy, đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô: Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đãi như vậy các dân tộc mà người sợ hãi đó. Và lại, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ sai những ong lỗ đến hại chúng nó, cho tới chừng nào những kẻ đã thoát khỏi và trốn núp, bị diệt hết trước mặt người. Chớ vì cơ chúng nó mà sợ hãi chi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự tại giữa người, là Đức Chúa Trời rất lớn và đáng sợ. Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lần lần đuổi các dân tộc này khỏi trước mặt người; người không thể diệt chúng nó mau, e những thú rừng thêm nhiều lên mà hại người chẳng; song Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ phó chúng nó cho người, và khiến cho sa vào sự kinh hoàng dữ dội, cho đến chừng nào chúng nó bị diệt mất. Ngài sẽ phó các vua chúng nó vào tay người, người phải xóa danh các vua đó khỏi dưới trời, chẳng còn một ai chống cự trước mặt người, cho đến chừng nào người đã diệt chúng nó. Các người phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e người phải mắc bẫy chẳng; vì vật ấy lấy làm góm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Chớ đem vàng góm ghiếc này vào nhà mình, e người cũng đáng bị diệt như nó. Khá góm ghê và hiềm nó đến điều, vì là một vật đáng diệt.

Đức Giê-hô-va đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để dân Y-sơ-ra-ên nhờ sự sáng của Luật pháp chỉ cho họ biết tội lỗi cùng hậu quả của tội lỗi đối với sự sống của họ và qua Luật pháp công bình của Ngài, mà dân Y-sơ-ra-ên biết công việc họ sẽ phải làm, hầu cho họ sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà tâm trí của họ được cai trị bởi Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, mà được đổi nên mới theo bản tánh của Đức Chúa Trời, khiến họ được trở nên một dân thánh cho Ngài.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Nguyên văn không chép rằng người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống, nhưng chép là **if a man do, he shall live in them**; Có nghĩa là: *nếu người nào làm theo thì người đó sẽ sống theo các mạng lệnh đó.*

Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, vì thế cho nên khi loài người tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ sống trong lòng của họ và quyền phép đó sẽ hành động theo ý muốn của Đức Chúa Trời, khiến người đó được phục hồi lại những sự mà người đó đã bị mất (bởi tội lỗi của A-đam thứ nhất).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên ấy là Ngài ban sự cứu chuộc cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng những người giữ chức vụ dạy luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên đã làm cho luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ra sự nói dối, khiến người ta không còn tin cậy vào Lời Đức Chúa Trời nữa, vậy nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai chính Con một Ngài, vào thế gian để cứu chuộc dân Ngài.

Ê-sai 59:1-21: Nay, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô ướ bởi máu, ngón tay các người đã ô ướ bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ áp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ

là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây nầy, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trúa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên xiết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sáng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. *Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một tiêu chuẩn, chống lại hắn.* (So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him). Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Một tiêu chuẩn - a standard - đó chính là Lời của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, như Đức Chúa Jêsus đã phán, trong bài giảng đầu tiên mà Ngài đã giảng ở trên núi, gần thành Ca-bê-na-um, trong xứ Ga-li-lê.

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xứng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xứng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người và chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ là Ngài giải bày ý muốn của Đức Chúa Cha cho hết thảy những người đã được Đức Chúa Cha chọn từ trước khi sáng thế, để những người đó sẽ được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa những người đó sẽ được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời, thông qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và họ sẽ được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời. Những người đó sẽ nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ, đi khắp thế gian, giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và khiến muôn dân trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Những người đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn cho được làm môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ, hay có thể nói, họ là những người được mặc lấy Đấng Christ vậy.

Mặc lấy Đấng Christ cũng có nghĩa là mặc lấy chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, mà chính Đức Chúa Jêsus Christ là Vua của các vua, là Chúa của các chúa. Mặc lấy Đấng Christ là sự tiếp nhận các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và nhân quyền phép của Đức Thánh-Linh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã bảo lãnh cho họ nhận được và nhờ được nhận lãnh những sự ban cho đó mà các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ

hiểu được những sự mâu nhiệm, là sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, như Chúa Jêsus đã phán.

Giăng 16:1-15: Ta bảo các người những điều đó, để cho các người khỏi vấp phạm. Họ sẽ đuổi các người ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết các người, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết ta nữa. Nhưng ta đã bảo những điều đó cho các người, để khi giờ sẽ đến, các người nhớ lại rằng ta đã nói những điều đó rồi. Từ lúc ban đầu ta chưa nói cho các người, vì ta đang ở cùng các người. Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các người chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu? Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các người, thì lòng các người chứa chan sự phiền não. Dầu vậy, ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian nầy đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.

Trong Lời phán này, Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho các môn đồ của Ngài (và cũng là tỏ cho chúng ta ngày nay) biết rằng, chính Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, sẽ mặc cho những người thuộc về Ngài chiếc áo của Đấng Christ vậy, vì chính Đức Thánh-Linh đã xúc dầu cho Đức Chúa Jêsus, khi Đức Chúa Jêsus chịu Giăng báp-tít báp-tem tại sông Giô-đanh, như Kinh-Thánh đã chép:

Ma-thi-ơ 3:13-17: Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặng chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng.

Giăng 3:27-36: Giăng trả lời rằng: Ví chẳng từ trên trời ban cho, thì không một người nào có thể lãnh chi được. Chính các người làm chứng cho ta rằng ta đã nói: Ấy không phải ta là Đấng Christ, nhưng ta đã được sai đến trước Ngài. Ai mới cưới vợ, nầy là chàng rể, nhưng bạn của chàng rể đứng gần và nghe người, khi nghe tiếng của chàng rể thì rất đổi vui mừng; ấy là sự vui mừng trọn vẹn của ta đó. Ngài phải dấy lên, ta phải hạ xuống. Đấng từ trên cao đến là trên hết mọi loài. Kẻ từ đất đến là thuộc về đất, và nói ra cũng như là thuộc về đất; còn Đấng từ trời đến thì trên hết mọi loài. Ngài làm chứng về điều Ngài đã thấy và nghe; song không có ai nhận lấy lời chứng của Ngài. Ai đã nhận lấy lời chứng của Ngài thì làm chứng chắc rằng Đức Chúa Trời là thật. Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền lời của Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực. Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong tay Con. Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.

Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, Ngài là Đấng Biết và Làm Chứng hết thảy mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên từ lúc ban đầu, cho đến sự cuối cùng và chính Ngài là Đấng đã xúc dầu cho Đức Chúa Jêsus thành Đấng Christ và cũng chính Ngài là Đấng xúc dầu cho những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho được hưởng Giao-ước Mới của Ngài, được trở thành môn đồ Ngài và như vậy, Đức Thánh-Linh là Đấng sẽ đào tạo, huấn luyện, dạy dỗ những người được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời, nghĩa là, chính Đức Thánh-Linh sẽ mặc cho những người xứng đáng chiếc áo của Đấng Christ.

Có thể một số người chưa hình dung được hình ảnh chiếc áo của Đấng Christ sẽ như thế nào, vậy nên chúng ta hãy đến với Lời Chúa, để hiểu ý nghĩa của chữ mặc, như Môi-se đã làm công việc này cho A-rôn khi xưa.

Xuất Ê-díp-tô ký 29:1-9: Đây là điều người sẽ làm đặng biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh trắng không men tẩm dầu;

rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xức đổ trên đầu và xức cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.

Châm ngôn 4:4-9: Cha ta có dạy ta rằng: Lòng con khá ghi nhớ các lời ta; Hãy gìn giữ mạng lệnh ta, thì con sẽ được sống. Khá cầu lấy sự khôn ngoan, khá cầu lấy sự thông sáng, chớ quên, chớ xây bỏ các lời của miệng ta; Đừng lìa bỏ sự khôn ngoan, ắt người sẽ gìn giữ con; Hãy yêu mến người, thì người sẽ phù hộ con. Sự khôn ngoan là điều cần nhất; vậy, khá cầu lấy sự khôn ngoan; Hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng. Hãy tôn tặng sự khôn ngoan, thì sự khôn ngoan sẽ thăng con lên, làm cho con được vinh hiển, khi con hoài niệm đến. Sự khôn ngoan sẽ đội trên đầu con một dây hoa mỹ, và ban cho con một mũ triều thiên vinh quang.

Chức vụ của Môi-se là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, là chức vụ dạy Luật pháp cho tuyển dân của Đức Chúa Trời. Nhưng để người ta có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời thì tự Môi-se không thể làm được, mà là Thần của Đức Giê-hô-va sẽ làm công việc này, cũng như Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài về những sự mà Ngài biết là cao quá sức hiểu biết của họ vậy, nhưng khi Thần Lẽ thật sẽ đến, thì chính Thần Lẽ thật sẽ dẫn họ vào trong các Lễ thật của Đức Chúa Trời.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được tôn cao, nhiều người sẽ được nghe, nhưng không phải hết thảy những người đã được nghe Lời của Đức Chúa Trời, thì sẽ hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa, nhưng Thần Lẽ thật sẽ tùy theo thái độ của những người được nghe Lời Đức Chúa Trời, mà Ngài sẽ mở trí cho những người đó được hiểu, hoặc Ngài sẽ đóng cái lòng của những người đó lại, khiến những người đó nghe mà chẳng hiểu chi, như Đức Chúa Jê-sus đã phán về điều kiện này vậy.

Lu-ca 8:11-18: Nay, lời thí dụ đó nghĩa như vậy: **Hột giống là đạo Đức Chúa Trời. Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo; nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy đạo từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe đạo, bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo, nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời nầy làm cho đạo phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe đạo, gìn giữ và kết quả một cách bền lòng. Không ai đã thấp đèn tại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.**

Lời của Đức Chúa Trời chính là thực chất căn bản mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người và cũng là Lời mà Đức Chúa Trời dựng nên thế gian. Tội lỗi của A-đam thứ nhất đã khiến cho sự vinh hiển mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, bị thiếu mất và sự vinh hiển đó chính là sự sống của loài người, như Lời Chúa đã chép rằng:

Giăng 1:1-4: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.**

Thân thể xác thịt của loài người chúng ta được ví là chân đèn, cũng như được ví là đèn thờ của Đức Chúa Trời vậy, vì Đức Chúa Trời đã tạo nên thân thể cho loài người, để phục vụ, để hầu việc, chứ không phải để cai trị. Kể từ khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời quyết định ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban sự cứu chuộc cho tâm linh loài người và chính tâm linh của người ta phải vùng dậy để quản trị xác thịt mình, bắt thân thể đó phải vâng phục luật pháp của sự tội và sự chết, hầu cho thân thể xác thịt đó, khi đã vâng phục luật pháp, mà được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho và tâm linh của người

ấy sẽ được nhận biết Lễ thật. Chính sự nhận biết Lễ thật đó là công việc của Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật làm cho tâm linh loài người và công việc đó là sự mặc lại chiếc áo dành cho con kế tự Đức Chúa Trời vậy.

Bây giờ chúng ta hãy xem ý nghĩa của chữ con kế tự, được chép trong tiếng Hê-bơ-rơ.

Ê-sai 65:8-9: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Khi người ta thấy rượu mới trong chùm nho, thì rằng: **Đừng làm hư đi, vì trong trái đó có phước lành; ta cũng sẽ làm như vậy vì cơ các tội tớ ta, hầu cho ta không hủy diệt cả. Ta sẽ khiến một dòng dãi ra từ Gia-cốp, và một kẻ kế tự các núi ta ra từ Giu-đa; những kẻ lựa chọn của ta sẽ được xứ này làm kỷ vật, tôi tớ ta sẽ ở đó.**

Chữ kế tự chép trong câu 9 trên, đó là chữ יָרַשׁ - yarash, số 3423 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nắm vững, thấu hiểu, quyền sở hữu, quyền chiếm hữu, người thừa kế, người được quyền hưởng gia tài,*

Tài sản lớn nhất cho sự sống của loài người, không phải được tính thành vàng, bạc, châu báu, hay của cải, nhưng là Lời của Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì muôn vật, nâng đỡ muôn vật và kế tự muôn vật.

Giê-rê-mi 10:12: Chính Đức Giê-hô-va đã làm nên đất bởi quyền năng Ngài, đã lập thế gian bởi sự khôn ngoan Ngài, đã giương các tầng trời ra bởi sự thông sáng Ngài.

Giê-rê-mi 51:14-19: Đức Giê-hô-va vạn quân đã chỉ mình mà thề rằng: Ta chắc sẽ làm cho người đầy người ta, đông như cào cào; chúng nó sẽ trở tiếng kêu la nghịch cùng người. Chính Ngài là Đấng đã lấy quyền năng mình dựng nên đất, lấy sự khôn ngoan mình lập thành thế gian, lấy sự sáng suốt mình giương các tầng trời ra. Nghe tiếng Ngài, những nước trong các tầng trời om sòm. Ngài khiến hơi nước lên từ các đầu cùng đất, khiến chớp theo mưa, từ trong kho tàng mình phát ra gió. Vậy nên phàm người đều mê muội, lảng trí; thợ vàng đều xấu hổ về tượng đúc của mình; vì tượng đúc nó chỉ là giả dối, chẳng có hơi thở ở trong. Những thần tượng chỉ là hư không, là việc phỉnh dối; đến ngày thăm phạt sẽ diệt mất cả. Nhưng cơ nghiệp của Gia-cốp thì chẳng giống như chúng nó, vì chính Ngài là Đấng đã tạo nên mọi vật, còn Y-sơ-ra-ên là chi phái của cơ nghiệp Ngài. Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân.

Đức Chúa Jêsus Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài để tạo nên muôn vật và trong muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đó, có loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng Ngài, để quản trị muôn vật mà Ngài đã tạo nên trên đất này. Điều đó có nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, để được kế tự Ngài, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho Con một Ngài được kế tự Ngài vậy. Khi loài người đã vì tội lỗi của A-đam thứ nhất mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, vào thế gian này để cứu chuộc loài người, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban mọi sự có trong Con đó cho loài người, hầu cho loài người sẽ nhờ được hưởng hết thảy mọi sự có trong con một đó, mà được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và sẽ được đồng kế tự với Đấng Christ, như Lời Chúa đã chép:

Rô-ma 8:12-32: Vậy, **hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. Vả, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta. Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tôi sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục. Cũng một**

lễ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xinặng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thổn thức không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đáng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thế nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy. Và, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?

Hết thảy mọi người tin Chúa cần phải nhận biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ có mọi sự thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời, nên khi Đức Giê-hô-va ban Con kế tự Ngài cho hết thảy những người nào tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ (theo đúng ý nghĩa của chữ **tin**) thì người đó sẽ được trở nên giống như Đấng Christ vậy. Chính mọi sự có trong Đức Chúa Jêsus Christ sẽ khiến cho những người nào tin Đức Chúa Jêsus Christ (với đầy đủ ý nghĩa của chữ **tin**) sẽ khiến cho tâm linh của người ấy được trở nên người mới, là người được dựng nên mới theo ảnh tượng của Đấng Christ, bấy giờ, tâm linh của người ấy mới có thể được trở nên con kế tự Đức Chúa Trời, thông qua quyền phép của Đức Chúa Trời khiến cho người ấy được hiểu biết cách trọn vẹn về Đức Chúa Trời.

Đây là một Lễ thật rất quan trọng mà hầu như mọi người tin Chúa đã không để ý đến, dù Đức Chúa Jêsus Christ đã nói về Lễ thật này qua Lời cầu nguyện của Ngài dâng lên Đức Chúa Cha.

Giăng 17:1-8: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.

Bản King James version chép câu trên như sau: ³And this ^{G3778} is life ^{G2222} eternal ^{G166}, that they might know ^{G1097} thee the only ^{G3441} true ^{G228} God ^{G2316}, and Jesus ^{G2424} Christ ^{G5547}, whom ^{G3739} thou hast sent ^{G649}.

Chữ mà bản dịch tiếng Việt chép là **nhìn biết - know**^{G1097}, đó là chữ **γινώσκω - ginosko**, số 1097 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự biết, chấp nhận, nhận thức được, lĩnh hội được, sự tin cậy chắc chắn*,

Chúa Jêsus đã tỏ ra rằng, chính Ngài (Lời Đức Chúa Trời) đã ban sự sống đời đời cho những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, điều đó có nghĩa là không phải bởi khả năng của xác thịt người ta khiến cho người ta nhận biết Đức Chúa Trời, nhưng là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời tỏ ra cho tâm linh của người mà Đức Chúa Cha đã khiến cho người đó đến với Đức Chúa Jêsus Christ, để học cho biết Đức Chúa Jêsus Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời, nghĩa là chính những sự đã có nơi tâm linh người ta sẽ được Thần của Đức Giê-hô-va khiến cho được biết những sự vốn đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho tâm linh loài người từ lúc ban đầu, hầu cho đức tin đã có trong tâm linh của người ấy được thấy, được biết mà tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, là sự thuộc về Đức Chúa Trời trước khi người ấy được sanh ra trong thân thể xác thịt nơi thế gian này.

Khi chúng ta đối diện với Lễ thật này, chúng ta sẽ thấy rằng, hầu hết mọi người tin Chúa đã và đang sống trên đất này, đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, đó là sự tin theo trí khôn của xác thịt, chứ chưa phải là sự tin bởi nơi tâm linh của người ấy.

Chúng ta có thể thấy sự thật này qua việc các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã không có đức tin của tâm linh mình, khi họ đối diện với sự thử thách mà Đức Chúa Jêsus Christ đã cho phép xảy đến với họ, để Ngài dạy họ, cũng như dạy cho hết thảy những người tin Chúa nữa.

Ma-thi-ơ 8:23-27: Kế đó, Đức Chúa Jê-sus xuống thuyền, các môn đồ theo Ngài. Thình lình biển nổi bão lớn, đến nổi sóng dậy phủ thuyền; nhưng Ngài đang ngủ. Các môn đồ đến gần, đánh thức Ngài, mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin cứu chúng tôi với, chúng tôi hầu chết! Ngài phán rằng: Hỡi kẻ ít đức tin kia, cơ sao các người sợ? Ngài bèn đứng dậy, quở gió và biển; thì liền yên lặng như tờ. Những người đó lấy làm lạ, nói rằng: Người này là ai, mà gió và biển đều vâng lệnh người?

Chữ ít đức tin - little^{G3640} faith^{G3640} chép trong câu 25 trên, đó là chữ ὀλιγόπιστος - oligopistos, số 3640 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *đức tin quá nhỏ, sự nghi ngờ, sự hoài nghi, thiếu sự tin cậy,*

Tự loài người xác thịt không thể tạo ra đức tin, vì đức tin là sự ban cho của Đức Chúa Trời, còn điều mà người ta tin vào điều này hay điều kia, là sự người ta đã kinh nghiệm được trong cuộc sống của mình và sự tin đó sẽ bị thay đổi tùy thuộc vào sự người ta sẽ kinh nghiệm được đúng như sự đã tin, hoặc khi người ta thất bại khi tin điều họ đã từng tin, nhưng nó lại không đúng như họ đã mong như vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Con một Ngài cho hết thảy những người nào tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa cuộc đời mình, ấy là để thông qua Con một Đức Chúa Trời, mà hết thảy những người tin Chúa được trở nên người mới, tức là người được trở nên người mới theo ảnh tượng của Đấng đã tạo nên loài người.

Làm thế nào để chúng ta được trở nên người mới, thông qua Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ ?

Cô-lô-se 3:1-11: Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng; bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nợ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn. Tại đây không còn phân biệt người Gờ-réc hoặc người Giu-đa, người chịu cắt bì hoặc người không chịu cắt bì, người đã man hoặc người Sy-the, người tôi mọi hoặc người tự chủ; nhưng Đấng Christ là mọi sự và trong mọi sự.

Bản King James version chép câu 10 trên như sau: ¹⁰And have put^{G1746} on^{G1746} the new^{G3501} man, which^{G3588} is renewed^{G341} in knowledge^{G1922} after^{G2596} the image^{G1504} of him that created^{G2936} him:

Có nghĩa là: *Hãy đầu tư (khoác cho mình, mặc cho mình, trang sức cho mình) cho mình chiếc áo của người mới (được phục hưng, được tái sanh), tức là sự làm mới lại hoàn toàn (sự bắt chước, sự đảo lộn, sự lật ngược thế cờ) trong sự hiểu biết theo ảnh tượng của Đấng đã tạo nên mình.*

Nếu chúng ta đọc kỹ Lời Chúa chép trong các câu trên, chúng ta sẽ thấy Lời Chúa tập trung vào trung tâm suy nghĩ của người ta (được gọi là cái lòng), là nơi các ý tưởng của người ta được hình thành, được cứu mang, được cân nhắc, được xem xét... trước khi người ta ra quyết định hành động. Nơi đó còn được gọi là cái vườn cần được đóng kín, cần được chăm sóc và cần được tưới và bảo vệ, vì từ nơi đó, các nguồn sự sống sẽ được tỏ ra qua sự công bố hoặc qua những hành động của người ta.

Châm ngôn 4:20-23: Hỡi con, hãy chăm chỉ về các lời ta, khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết ta. Các lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tùy theo những sự ao ước của người ta mà đãi họ, vì thế cho nên nếu người tin Chúa ao ước được trở nên giống như Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, thì trong lòng của người ấy phải luôn có hình ảnh của Con một Đức Chúa Trời, như người trồng vườn và giữ vườn sẽ luôn có những mà người ấy ưa thích và người ấy sẽ luôn chăm sóc những cây đó và mong được hưởng các trái của nó vậy.

Thi-Thiên 37:3-5: Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài. Cũng hãy khoái lạc nơi Đức Giê-hô-va, thì Ngài sẽ ban cho người điều lòng mình

ao ước. Hãy phó thác đường lối mình cho Đức Giê-hô-va, và nhờ cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ làm thành việc ấy.

Loài người không thể có được một hình ảnh mẫu mực về Đấng Christ, như người ta có thể tạo hình theo một mẫu người trong thế gian này, nhưng sự trở nên giống như Đấng Christ đó là sự phục hồi ngọn đèn của Giê-Hô-Va nơi tâm linh loài người và để công việc này được hoàn thành, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là sự vinh hiển chói lọi của Ngài, đến thế gian này và chính Con một Đức Chúa Trời sẽ khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va được thắp sáng nơi tâm linh của những người nào sẽ tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ và tiếp nhận Ngài làm Chúa của sự sống mình.

Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, điều đó có nghĩa là chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thắp ngọn đèn của Ngài bằng sự sáng thật, là Lời hằng sống của Ngài, thông qua chức vụ của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, khi Ngài ngự trong lòng những người được chuộc bởi huyết và được bảo lãnh bởi chính Đức Chúa Jê-sus Christ. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho những người được cứu chuộc được hiểu biết những sự thuộc về Ngài, đó là sự ban cho của Đức Giê-hô-va trên những người được Ngài chọn.

Để có được sự hiểu biết đầy trọn về Đức Chúa Trời hằng sống, nghĩa sự hiểu biết không bị hạn chế trước Lời của Đức Chúa Trời, thì tự loài người chúng ta không thể đáp ứng được, nếu chúng ta cho rằng, bởi sự nỗ lực của trí khôn mà chúng ta có thể hiểu được Lời Đức Chúa Trời!

Trong đêm lễ vượt qua của Đức Chúa Jê-sus Christ (năm 32A.D.), tại vườn Ghết-sê-ma-nê, Đức Chúa Jê-sus đã dâng lời cầu xin với Đức Chúa Cha rằng:

Giăng 17:5-10: Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh.

Trong lời thỉnh cầu dâng lên Đức Chúa Cha, Chúa Jê-sus đã cầu xin Đức Chúa Cha khiến cho những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, được hiểu biết những sự mâu nhiệm giấu kín trong các Lời mà Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho Môi-se chép xuống (trong sách Sáng thế ký) đó, vì những người đó đã nhận biết Ngài đến từ Đức Chúa Cha và họ đã vâng giữ các mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus đã phán dạy họ. Đó là điều kiện cần phải có đối với những người hầu việc Đức Chúa Jê-sus Christ, chứ không phải là những người sẽ nhờ sự nỗ lực của xác thịt mình, mà có thể hiểu được ý nghĩa của những sự đó.

Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jê-sus trình dâng lên Đức Chúa Cha đó chính là nguyên tắc thánh mà mọi người tin Chúa phải tôn trọng, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào trong lòng của những người tin Chúa và chỉ những người nào được Đức Chúa Jê-sus Christ bảo lãnh ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì những người đó mới nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, để nhờ những sự ban cho thuộc linh đó mà những người hầu việc Chúa mới có thể hiểu được những sự vinh hiển được giấu bên trong các Lời văn tự được chép trong Kinh-Thánh mà thôi. Khi những người hầu việc Chúa được hiểu biết những sự vinh hiển thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì đó là ấn chứng rằng, người ấy đang được mặc chiếc áo chức vụ thầy tế lễ trong Nước của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Phần nhiều người tin Chúa đã cho rằng, khi một người dâng lời cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì linh hồn của người ấy đã nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời!

Đức Chúa Jê-sus Christ đã trình dâng lời cầu nguyện lên Đức Chúa Cha và Ngài đã cho phép các môn đồ của Ngài được biết sự cầu nguyện này, vì Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ là bằng chứng của sự cứu chuộc, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Đức Chúa Jê-sus Christ quyền cao nhất trong tất cả các danh hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thủy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thủy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Khi nói đến Danh Đức Chúa Jê-sus Christ là nói đến quyền phép cao nhất của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời

trong sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời, đã được ban cho Đức Chúa Jêsus Christ và như vậy. Lời của Đức Chúa Jêsus Christ chính là quyền phép của sự cứu chuộc mà mọi người muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống mình, đều phải tuân theo.

Đức Chúa Jêsus Christ sẽ không cầu nguyện cho hết thảy mọi người nơi thế gian, nhưng Ngài chỉ cầu nguyện cho những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, vì những người đó là thuộc về Đức Chúa Cha và cũng là những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ vậy, như đã chép (Giăng 17: 9-10).

Ai là những người thuộc về Đức Chúa Cha và thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ ?

2 Ti-mô-thê 2:19-21: Tuy vậy, nền vững bền của Đức Chúa Trời đã đặt vẫn còn nguyên, có mấy lời như ấn đóng rằng: Chúa biết kẻ thuộc về Ngài; lại rằng: Phạm người kêu cầu danh Chúa thì phải tránh khỏi sự gian ác. Trong một nhà lớn, không những có bình vàng bình bạc mà thôi, cũng có cái bằng gỗ bằng đất nữa, thứ thì dùng việc sang, thứ thì dùng việc hèn. Vậy, ai giữ mình cho khỏi những điều ô uế đó, thì sẽ như cái bình quý trọng, làm của thánh, có ích cho chủ mình và sẵn sàng cho mọi việc lành.

Theo Lễ thật thì hết thảy loài người đều là chiên của đồng cỏ của Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của Ngài để ban sự sống cho loài người và tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài.

Thế nhưng khi loài người (tức là tâm linh loài người) được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và được nghe Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được rao giảng ra, thì rất nhiều linh hồn người ta không trở lại với Đức Chúa Trời hoặc nhiều người trở lại với Đức Chúa Trời cách hăm hảm, đi giẹo hai hàng, không muốn trở thành con kế tự Đức Chúa Trời và không muốn làm kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ. Những kẻ đó đã chối bỏ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời cũng không chấp nhận những kẻ như vậy, dù từ lúc ban đầu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên họ và Ngài không muốn một linh hồn nào phải bị hư mất, nhưng muốn hết thảy mọi linh hồn đều được cứu chuộc.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về trách nhiệm của những người muốn được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ phải làm.

Hê-bơ-rơ 2:1-18: **Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chẳng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? -là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó. Vả, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ. Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mão triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mão triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đáng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đáng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đáng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, đặt đền tội cho chúng dân. Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.**

Hê-bơ-rơ 3:1-19: Bởi cơ đó, hỡi anh em thánh, là kẻ dự phần ơn trên trời gọi, hãy suy kỹ đến sứ giả và thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta tin theo, tức là Đức Chúa Jêsus, Ngài đã trung tín với Đáng đã lập Ngài, cũng như Môi-se trung tín với cả nhà Chúa vậy. Vì Ngài đã được xưng là đáng vinh hiển cao

trọng hơn Môi-se, chẳng khác nào thợ cất nhà được tôn trọng hơn chính cái nhà. Và, chẳng có một cái nhà nào không phải bởi có người dựng nên; mà Đấng đã dựng nên muôn vật, ấy là Đức Chúa Trời. Còn về Môi-se, người đã trung tín trong cả nhà Chúa, như một kẻ tôi tớ, gọi đến làm chứng về điều ngày sau sẽ được rao giảng. Nhưng Đấng Christ thì trung tín như con trai quản trị nhà Chúa; mà nhà Chúa tức là chúng ta, miễn là chúng ta giữ vững vàng cho đến cuối cùng lòng tin chắc và trông cậy, là sự chúng ta lấy làm vinh hiển. Cho nên, như Đức Thánh Linh phán rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng, như lúc nổi loạn, là ngày thử Chúa trong đồng vắng, là nơi tổ phụ các người thấy công việc ta làm trong bốn mươi năm, mà còn thử để dò xét ta! Nhân đó, ta giận dòng dõi này, và phán rằng: Lòng chúng nó lằm lạc luôn, chẳng từng biết đường lối ta. Đây là lời thề mà ta lập trong cơn thanh nộ, rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của ta! Hỡi anh em, hãy giữ lấy, kéo ai trong anh em có lòng dữ và chẳng tin mà trái bỏ Đức Chúa Trời hằng sống chẳng. Nhưng hằng ngày anh em hãy khuyên bảo lẫn nhau, đang khi còn gọi là “Ngày nay”, hầu cho trong anh em không ai bị tội lỗi dỗ dành mà cứng lòng. Vì chúng ta đã được dự phần với Đấng Christ, miễn là giữ lòng tin ban đầu của chúng ta cho vững bền đến cuối cùng, trong khi còn nói rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng, như lúc nổi loạn. Và, ai là kẻ nghe tiếng Ngài rồi nổi loạn, há chẳng phải những người nhờ Môi-se dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô sao? Đức Chúa Trời đã giận ai trong bốn mươi năm? Há chẳng phải giận những kẻ phạm tội, mà thầy họ đã ngã trong đồng vắng sao? Ngài lại thề với ai rằng không được vào sự yên nghỉ của Ngài? Há chẳng phải với những người không vâng lời sao? Và, chúng ta thấy những người ấy không thể vào đó được vì cố không tin.

Hê-bơ-rơ 4:1-10: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Và, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy.

Hết phần 4 (k).